

## LIÊN KẾT CÂU

### I. Lý thuyết

**\*Ghi nhớ:** Câu văn là một bộ phận của đoạn văn. Trong một đoạn văn, các câu văn phải liên kết chặt chẽ với nhau cả về nội dung và hình thức. Cụ thể:

#### a) Về nội dung :

- Các câu phải phục vụ chủ đề chung của đoạn văn.

- **Em hãy đọc ví dụ dưới đây và cho biết các câu này có tạo thành đoạn văn hay không? Vì sao?**

VD: “Mẹ Vân là bác sĩ. Quần áo ở cửa hàng này rất đẹp. Chiếc ô tô đi nhanh”.

- Các câu phải sắp xếp theo trật tự hợp lí.

- **Em hãy đọc ví dụ dưới đây và cho biết các câu này có tạo thành đoạn văn hay không? Vì sao?**

VD: “Mẹ Vân là bác sĩ. Người Trang gặp đầu tiên là mẹ Vân. Trang tìm đến nhà Vân. Bác làm việc ở thành phố”.

#### b) Về hình thức:

Ngoài sự liên kết về nội dung, giữa các câu trong đoạn phải được liên kết bằng những dấu hiệu hình thức nhất định. Về hình thức, người ta thường liên kết các câu bằng các phép liên kết như phép lặp (lặp từ ngữ), phép thế (thay thế từ ngữ), phép nối (dùng từ ngữ để nối), phép liên tưởng,...

##### \* Phép lặp:

- Ta có thể liên kết một câu với một câu đứng trước nó bằng cách dùng bằng cách lặp lại trong câu ấy những từ ngữ đã xuất hiện ở câu đứng trước nó.

- Khi sử dụng phép lặp cần lưu ý phối hợp với các phép liên kết khác để tránh lặp lại từ ngữ quá nhiều, gây ấn tượng nặng nề.

##### \* Phép thế:

- Việc sử dụng đại từ hoặc từ đồng nghĩa liên kết câu làm cho cách diễn đạt thêm đa dạng, hấp dẫn.

### \* Phép nối:

- Ta có thể liên kết một câu với một câu đứng trước nó bằng quan hệ từ hoặc một số từ ngữ có tác dụng kết nối như: nhưng, tuy nhiên, thậm chí, cuối cùng, ngoài ra, mặt khác, trái lại, đồng thời,...

- Việc sử dụng quan hệ từ hoặc những từ ngữ có tác dụng kết nối giúp ta nắm được mối quan hệ về nội dung giữa các câu trong đoạn văn, bài văn.

- Ta có thể liên kết một câu với một câu đứng trước nó bằng cách dùng đại từ hoặc những từ ngữ đồng nghĩa thay thế cho các từ ngữ đã dùng ở câu đứng trước .

## II. Thực hành

### Bài 1: Tìm từ được lặp lại để liên kết câu:

Bé thích làm kĩ sư giống bố và thích làm cô giáo giống mẹ. Lại có lúc bé thích làm bác sĩ để chữa bệnh cho ông ngoại....

### Bài 2: Tìm từ trùng lặp có thể thay thế được bằng đại từ hoặc từ ngữ đồng nghĩa .Hãy thay thế và chép lại đoạn văn :

Páp- lớp nổi tiếng là người làm việc nghiêm túc. Páp- lớp có thói quen làm việc rất thận trọng. Các thí nghiệm của Páp- lớp thường được lặp lại rất nhiều lần...

### Bài 3: Tìm những từ ngữ thích hợp trong ngoặc đơn để điền vào chỗ trống trong đoạn trích:

Sông Hương là một bức tranh phong cảnh khổ dài mà mỗi đoạn, mỗi khúc đều có vẻ đẹp riêng của nó. Cứ mỗi mùa hè tới, ..(1)...bỗng thay chiếc áo xanh hằng ngày bằng thành dải lụa đào ửng hồng cả phố phường. Những đêm trăng sáng,..(2)...là một đường trăng lung linh rất vàng...(3)...là một đặc ân của thiên nhiên dành cho Huế.

(dòng sông, sông Hương, Hương Giang )

(1)

(2)

(3)

**Bài 4: Tìm từ ngữ có tác dụng nổi trong đoạn trích sau, nói rõ từ ngữ này nổi kết những nội dung gì với nhau:**

Bọn thực dân Pháp đã không đáp ứng, lại thẳng tay khủng bố Việt minh hơn trước. Thậm chí, đến khi thua chạy, chúng còn nhẫn tâm giết nốt số đông tù chính trị ở Yên Bái và Cao Bằng.

Tuy vậy, đối với người Pháp, đồng bào ta vẫn giữ một thái độ khoan hồng và nhân đạo.

(Hồ Chí Minh)

**Bài 5: Mỗi từ ngữ gạch chân dưới đây có tác dụng gì?**

a) Chú Gà Trống Rừng có tiếng gáy rất hay nên ai cũng thích nghe. Thế nhưng, lão Hồ Văn lại không thích tiếng gáy đó một chút nào.

b) Một hôm, chim Gõ Kiến đến chơi nhà chị Công... Gõ Kiến lại đến chơi nhà Sáo Sậu. Cuối cùng, Gõ Kiến lại đến nhà Gà.

**Bài 6: Chọn từ ngữ trong khung để điền vào chỗ trống trong các đoạn văn sau:**

**nó, đó, nhưng, lũy tre làng**

a) Tính biệt lập của mỗi ngôi làng trước đây được thể hiện ở lũy tre làng. .... bao trùm xung quanh làng..... là một thành lũy rất kiên cố, đốt không cháy, trèo không được, đào không qua”.

b) Tiếng tu hú mới khắc khoải làm sao..... kêu cho nắng về, cho rặng vải ven sông chín đỏ, cho cái chua bay đi, cái vị ngọt còn lại..... khát thêm gì nhi mà năm nào nó cũng gọi xa gọi gần như thế ?



c) Ở chợ Gò quê tôi ngày ấy có quán cháo bà Mùi và vài ba hàng cháo khác nữa..... bắt kì cháo cá ở đâu cũng không ngon bằng cháo cá bà Mùi.

**Bài 3. Điền từ ngữ thích hợp vào mỗi chỗ trống để tạo sự liên kết giữa các câu trong mỗi đoạn văn sau:**

a) Ngày nay, con người tìm ra nhiều loại vật liệu xây dựng mới..... cây rừng vẫn là một vật liệu quan trọng để làm nhà.

b) Trống Choai là một cậu gà rất đẹp trai với chiếc mào đỏ chói trên đầu. Trống Choai rất kiêu ngạo. Mới sáng sớm,.....đã vươn cổ gáy inh ỏi cả một vùng.

c) Gia đình nhà kiến rất đông. Kiến Mẹ có những chín nghìn bảy trăm con. Tôi nào..... cũng dỗ dành và thơm yêu từng đứa con:

– Chúc con ngủ ngon ! Mẹ yêu con.

**Bài 4. Chọn từ ở câu trước cần lặp lại ở câu sau để điền vào chỗ trống nhằm tạo sự liên kết giữa các câu trong đoạn văn dưới đây:**

(1) Mùa hè, mặt trời rắc những sợi nắng vàng rực rỡ xuống không gian. (2) Tia.... nhỏ cùng các bạn vô cùng thích thú chạy nhảy khắp nơi.(3)..... tràn vào vườn hoa. (4) Muôn..... bùng nở. (5) Nắng nhuộm cho những cánh..... thành muôn màu rực rỡ. (6) ..... những bông hoa rung rinh như vẫy chào nắng.

(Theo Nguyễn Hải Vân)

**Bài 5: Chọn từ ngữ nối thích hợp (Rồi hoặc Trái lại, Vì vậy, Thế mà) điền vào chỗ trống để liên kết các câu trong mỗi đoạn sau:**

a) Bãi ngô quê em ngày càng xanh tốt. Mới dạo nào những cây ngô còn lấm tấm như mạ non. ....chỉ ít lâu sau, ngô đã thành cây rung rung trước gió và ánh nắng.

(Theo Nguyễn Hồng)

b) Đi chăn trâu về, chạy đến đồng ngô vừa bẻ, chọn những bắp bánh tẻ thật ưng ý. Kiểm cái dùi sắt, dùi vào bắp ngô, lùi vào bếp nấu cơm của mẹ của chị. .... vừa chờ ngô chín, nghe tiếng nổ lép lép trong than, nước miếng đã tứa ra.

(Theo Ngô Văn Phú)

c) Tê tê là loài thú hiền lành, chuyên diệt sâu bọ....., chúng ta cần bảo vệ nó

(Theo Vi Hồng – Hồ Thủy Giang)

d) Ngay nhíp trống đầu, Quắm Đen đã lẫn xá vào ông Cản Ngũ. Anh vòn bên trái, đánh bên phải, dứ trên, đánh dưới, thoát biến, thoát hóa khôn lường. ...., ông Cản Ngũ có vẻ lớ ngớ, chậm chạp. Hai tay ông lúc nào cũng dang rộng, để sát xuống mặt đất, xoay xoay chống đỡ.

(Theo Kim Lân)

**Bài 6: Mỗi từ ngữ in đậm dưới đây thay thế cho từ ngữ nào? Cách thay thế từ ngữ ở đây có tác dụng gì ?**

a. Hoan hô anh giải phóng quân

Kính chào Anh, **con người đẹp nhất**

Lịch sử hôn Anh, **chàng trai chân đất**

Sống hiên ngang bất khuất trên đời

**Như Thạch Sanh của thế kỉ hai mươi.**

(Tố Hữu)

b. Minh về với **Bác** đường xuôi

Thưa giùm Việt Bắc không nguôi nhớ **Người**

Nhớ **Ông Cụ** mắt sáng ngời

Áo nâu túi vải đẹp tươi lạ thường.

(Tố Hữu)